MỐI QUAN HỆ GIỮA TRÍ TUỆ CẢM XÚC VỚI KĨ NĂNG LÀM CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Ngô Thị Thanh Xuân *

Tóm tắt:
Trí tuệ cảm xúc là năng lực nhận biết và bày tỏ cảm xúc; hòa cảm xúc vào suy nghĩ; hiểu và suy luận với cảm xúc; điều khiển, quản lý cảm xúc của mình và của người khác. Trí tuệ cảm xúc có mối tương quan thuận với kĩ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên trong quá trình thực tập sư phạm lần hai. Kĩ năng làm công tác chủ nhiệm lớp gồm nhiều kĩ năng khác nhau nhưng có sáu kĩ năng cơ bản. Tìm hiểu mối quan hệ giữa trí tuệ cảm xúc với kĩ năng làm công tác chủ nhiệm lớp thông qua mối quan hệ giữa trí tuệ cảm xúc với ba kĩ năng cơ bản của công tác chủ nhiệm lớp: Kĩ năng giao tiếp, kĩ năng ứng xử, kĩ năng tổ chức bộ máy tự quản.
Từ khóa: Trí tuệ cảm xúc, kĩ năng làm công tác chủ nhiệm lớp, Đại học TDTT Bắc Ninh.

Correlation between emotional intelligence and skills of working as supervising teacher of students at Bac Ninh Sport University

Summary:
Emotional intelligence is the capacity to recognize and express emotions, put emotion into thoughts, understand and reason with emotions as well as control and manage personal and people's emotions. Emotional intelligence has a positive correlation with the skill of working as supervising teacher of students during the second pedagogical practice. Skills of working as supervising teacher include different skills but there are six basic skills. Understanding the correlation between emotional intelligence and skills of working as supervising teacher relationship between emotional intelligence with three basic skills of working as supervising teacher, namely: communication skills, behavioral skills, autonomous apparatus organization skill.
Keywords: emotional intelligence, skills of working as supervising teacher, Bac Ninh University of Sports

ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhân cách người giáo viên ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự phát triển trí tuệ, tình cảm và ý chí của trẻ em, tới cuộc sống của trẻ em. Trong quá trình giao tiếp của giáo viên với học sinh, thái độ của giáo viên đối với trẻ em nhất định sẽ ảnh hưởng tới thái độ của trẻ em. Muốn xây dựng quan hệ thầy trò tốt đẹp phải dựa vào nhân cách người giáo viên, đó là sự tinh tế trong đánh giá cảm xúc đang diễn ra ở trẻ, sự chế ngự các cảm xúc bản thân, sự đồng cảm sâu sắc những khó khăn trẻ đang phải vượt qua…Những điều đó sẽ giúp cho giáo viên sáng suốt trong các quyết định và giải quyết thành công các tình huống sư phạm. Đó chính là biểu hiện của người giáo viên có trí tuệ cảm xúc cao.

Trí tuệ cảm xúc vừa là điều kiện trong hoạt động chủ nhiệm lớp, vừa là một phẩm chất đặc trưng của sự phát triển nhân cách người giáo viên. Mặt khác hoạt động chủ nhiệm lớp là một trong những hoạt động cơ bản của giáo viên. Trí tuệ cảm xúc và kĩ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên trường Đại học TDTT Bắc Ninh có mối tương quan với nhau như thế nào. Đây là vấn đề rất quan trọng nhưng vẫn chưa có một công trình nào nghiên cứu. Chính vì vậy việc tìm hiểu mối quan hệ giữa trí tuệ cảm xúc và kĩ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên trường Đại học TDTT Bắc Ninh là vấn đề cần thiết.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn bằng phiếu hỏi, phương pháp trắc nghiệm, phương pháp quan sát, phương pháp thống kê toán học.

*ThS, Bộ môn Tâm lý, Giáo dục, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Đối tượng khảo sát gồm 70 sinh viên Khóa Đại học 48, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh khi các em bắt đầu kỳ thực tập sư phạm lần thứ 2 và 20 giáo viên theo dõi thực tập của 70 sinh viên thuộc các trường thực tập.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

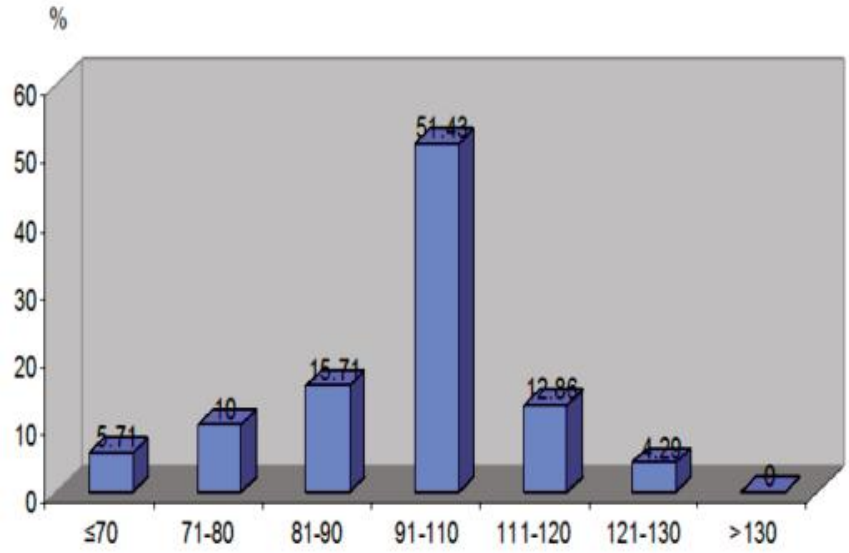
1. Trí tuệ cảm xúc của sinh viên

Đề tìm hiểu trí tuệ cảm xúc của sinh viên chúng tôi đã sử dụng test MSCEIT do các nhà tâm lý học Mĩ John D.Mayer, Peter Salovey và David R.caruso soạn thảo để đo trí tuệ cảm xúc của 70 sinh viên khóa Đại học 48 trường Đại học TDTT Bắc Ninh khi các em bắt đầu kì thực tập sư phạm lần 2. Kết quả kiểm tra trí tuệ cảm xúc của sinh viên được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: 51.43% số sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh có trí tuệ cảm xúc ở mức trung bình. Đây là mức trí tuệ cảm xúc có tỉ lệ cao nhất. Có 15.71% sinh viên có trí tuệ cảm xúc ở mức dưới trung bình và 12.86% sinh viên có EQ ở mức trên trung bình. EQ ở mức thấp có 10.0%, ở mức cao có 4.29%, ở mức rất thấp vẫn có 4 sinh viên chiếm 5.71%. Đây là những em có khả năng nhận biết xúc cảm của bản thân và kiềm chế xúc cảm kém, nóng nảy. Không có sinh viên nào có trí tuệ cảm xúc ở mức rất cao. Điểm EQ trung bình chung của sinh viên K48 Trường Đại học TDTT Bắc Ninh là 100.8 điểm, như vậy nhìn chung trí tuệ cảm xúc của sinh viên là ở mức trung bình. Điều này hoàn toàn hợp lí, bởi với sinh viên khái niệm trí tuệ cảm xúc còn khá mới mẻ và lạ lẫm. Để thấy rõ hơn trí tuệ cảm xúc của sinh viên chúng ta xem biểu đồ dưới đây.

Bảng 1. Mức độ trí tuệ cảm xúc của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=70)

Mức độ	Rất thấp	Thấp	Dưới trung bình	Trung bình	Trên trung bình	Cao	Rất cao	Tổng số
EQ	≤70	71-80	81-90	91-110	111-120	121-130	>130	
Số lượng	4	7	11	36	9	3	0	70
Tỉ lệ %	5.71	10.00	15.71	51.43	12.86	4.29	0.00	100.00



Biểu đồ 1. Mức độ trí tuệ cảm xúc của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

2. Mối quan hệ giữa trí tuệ cảm xúc với một số kĩ năng làm công tác chủ nhiệm lớp

Để đánh giá mối quan hệ giữa trí tuệ cảm xúc với một số kĩ năng làm công tác chủ nhiệm lớp, chúng tôi lấy ý kiến đánh giá của 20 giáo viên hướng dẫn sinh viên làm công tác chủ nhiệm lớp về kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của 70 sinh viên theo thang điểm 10 (Phân loại theo 5 mức: xuất sắc, giỏi, khá, trung bình, yếu). Trước hết là phân tích mối quan hệ giữa trí tuệ cảm xúc với kĩ năng giao tiếp. Kết quả đánh giá được trình bày ở bảng 2.

Theo kết quả phân tích ở bảng 2, trí tuệ cảm xúc tỉ lệ thuận với trình độ kĩ năng giao tiếp của sinh viên. Những sinh viên có EQ thấp thì kĩ năng giao tiếp ở mức thấp, những sinh viên có

Bảng 2. Mối quan hệ giữa trí tuệ cảm xúc với kĩ năng giao tiếp sư phạm của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=70)

Trình độ KNGT \ Mức EQ		Rất thấp (n=4)	Thấp (n=7)	Dưới trung bình (n=11)	Trung bình (n=36)	Trên trung bình (n=9)	Cao (n=3)
Yếu	SL	0	0	0	0	0	0
	%	0	0	0	0	0	0
Trung bình	SL	4	4	2	2	0	0
	%	100	57.10	18.20	5.60	0	0
Khá	SL	0	3	3	6	0	0
	%	0	42.90	27.30	16.70	0	0
Giỏi	SL	0	0	6	16	5	2
	%	0	0	54.50	44.40	55.60	66.70
Xuất sắc	SL	0	0	0	12	4	1
	%	0	0	0	33.30	44.40	33.30

EQ cao thì có kĩ năng giao tiếp ở mức cao. Không có sinh viên nào thực hiện kĩ năng giao tiếp sư phạm ở mức yếu. Thể hiện cụ thể là những sinh viên có EQ rất thấp thì 100% đều có kĩ năng giao tiếp ở mức trung bình. Các thầy, các cô cho rằng những em này hầu như không chủ động giao tiếp một mình với học sinh lớp chủ nhiệm, trong khi giao tiếp khả năng nói khó thoát ý, chủ yếu là để các bạn khác cùng nhóm chủ nhiệm diễn đạt vấn đề. 55.6% sinh viên có EQ trên trung bình có có kĩ năng giao tiếp ở mức giỏi và 44.4% sinh viên thực hiện kĩ năng giao tiếp ở mức xuất sắc. Còn những sinh viên có EQ ở mức cao thì có 33.3% sinh viên thực hiện kĩ năng này ở mức xuất sắc và 66.7% sinh viên thực hiện kĩ năng này ở mức giỏi.

Kết quả trên cho thấy những sinh viên có trí tuệ cảm xúc từ mức dưới trung bình trở xuống không có em nào đạt được trình độ kĩ năng giao tiếp ở mức xuất sắc, trong khi hầu hết những em có chỉ số trí tuệ cảm xúc ở mức độ cao lại đạt được trình độ kĩ năng này. Từ đó có thể đi đến kết luận rằng những sinh viên có chỉ số trí tuệ cảm xúc cao có khả năng hình thành kĩ năng giao tiếp sư phạm tốt hơn so với những sinh viên có trí tuệ cảm xúc thấp. Điều này thể hiện mối quan hệ giữa trí tuệ cảm xúc với việc hình thành kĩ năng làm công tác chủ nhiệm lớp. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

Theo kết quả phân tích ở bảng 3 thì trí tuệ cảm xúc của sinh viên cũng có mối tương quan thuận với kĩ năng ứng xử tình huống, trí tuệ cảm xúc có chỉ số cao thì kĩ năng xử lý tình huống tốt và ngược lại. Cụ thể có 3 sinh viên có kĩ năng ứng xử ở mức yếu, đó là những sinh viên có EQ ở mức rất thấp (1 sinh viên chiếm tỉ lệ 25%); mức thấp (có 1 em chiếm tỉ lệ 14.29%) và mức dưới trung bình (có 1 em chiếm tỉ lệ 9.09%). Có 14 sinh viên có kĩ năng ứng xử ở mức trung bình, có 26 sinh viên có kĩ năng ứng xử ở mức khá. Có 27 sinh viên ứng xử tình huống sư phạm ở mức giỏi, đó là những em có EQ ở mức trung bình trở lên. Sinh viên có EQ ở mức trung bình, trên trung bình và cao có tỉ lệ ứng xử tình huống ở mức tăng dần từ khá lên giỏi. Như EQ ở mức trung bình có 36 sinh viên. Trong đó có 4 sinh viên chiếm tỉ lệ 11.11% có kĩ năng ứng xử ở mức trung bình, có 14 sinh viên có kĩ năng này ở mức khá và 18 sinh viên thực hiện kĩ năng này ở mức giỏi. Trong số 9 sinh viên có EQ ở mức trên trung bình thì không có em nào thực hiện kĩ năng ứng xử tình huống ở mức yếu hay trung bình, mà các em có kĩ năng này ở mức khá là 4 sinh viên chiếm 44.44%, ở mức giỏi là 5 sinh viên chiếm 55.56%. EQ ở mức cao có 3 sinh viên thì cả 3 sinh viên đều có khả năng xử lí tình huống rất tốt, 100% ở mức giỏi, các thầy cô giáo đánh giá cao về cách xử lí tình huống của các em;

Bảng 3. Mối quan hệ giữa trí tuệ cảm xúc và kĩ năng ứng xử tình huống của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=70)

Trình độ KNUX \ Mức EQ		Rất thấp (n=4)	Thấp (n=7)	Dưới trung bình (n=11)	Trung bình (n=36)	Trên trung bình (n=9)	Cao (n=3)
Yếu	SL	1	1	1	0	0	0
	%	25.00	14.29	9.09	0	0	0
Trung bình	SL	3	3	4	4	0	0
	%	75	42.86	36.36	11.11	0	0
Khá	SL	0	3	5	14	4	0
	%	0	42.86	45.45	38.89	44.44	0
Giỏi	SL	0	0	1	18	5	3
	%	0	0	9.09	50.00	55.56	100.00
Xuất sắc	SL	0	0	0	0	0	0
	%	0	0	0	0	0	0

Bảng 4. Mối quan hệ giữa trí tuệ cảm xúc với kĩ năng tổ chức bộ máy tự quản của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=70)

Trình độ KN tổ chức bộ máy tự quản \ Mức EQ		Rất thấp (n=4)	Thấp (n=7)	Dưới trung bình (n=11)	Trung bình (n=36)	Trên trung bình (n=9)	Cao (n=3)
Yếu	SL	3	3	0	0	0	0
	%	75.00	42.86	0	0	0	0
Trung bình	SL	1	2	3	3	0	0
	%	25	28.57	27.27	8.33	0	0
Khá	SL	0	2	4	19	4	0
	%	0	28.57	36.36	52.78	44.44	0
Giỏi	SL	0	0	4	14	5	3
	%	0	0	36.36	38.88	55.55	100.00
Xuất sắc	SL	0	0	0	0	0	0
	%	0	0	0	0	0	0

nhanh, sáng tạo, linh hoạt và mang tính giáo dục và tính nhân văn cao.

Tóm lại, giữa trí tuệ cảm xúc và kĩ năng ứng xử tình huống sư phạm có mối quan hệ thuận, những sinh viên có trí tuệ cảm xúc cao sẽ có trình độ kĩ năng ứng xử cao và ngược lại những sinh viên có mức độ EQ thấp có trình độ kĩ năng ứng xử tình huống thấp.

Bảng số liệu trên cho thấy những sinh viên có chỉ số EQ cao có khả năng tố chức tốt hoạt động tự quản ở lớp. Cụ thể có 3 sinh viên có chỉ số EQ cao thì 100% đều được thầy cô đánh giá kĩ năng tổ chức bộ máy tự quản ở mức giỏi. Còn 9 sinh viên có chỉ số EQ ở mức trên trung bình thì có 44.44% sinh viên được thầy cô đánh giá kĩ năng tổ chức bộ máy tự quản ở mức khá và 55.55% ở mức giỏi. Trong số 11 sinh viên có EQ mức dưới trung bình thì có 27.27% sinh viên có kĩ năng tổ chức bộ máy tự quản được giáo viên đánh giá loại trung bình, 36.36% xếp









Hoạt động chủ nhiệm lớp là một trong những hoạt động cơ bản của giáo viên, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập trong nhà trường các cấp (*ảnh minh họa*)

loại khá và 36.36% xếp loại giỏi. Như vậy kĩ năng tổ chức bộ máy tự quản xếp loại giỏi tăng dần theo mức EQ cao, EQ càng cao thì tỉ lệ được đánh giá loại giỏi tăng dần. Điều này khẳng định trí tuệ cảm xúc có mối quan hệ thuận với kĩ năng tổ chức bộ máy tự quản. Theo các thầy cô khi sinh viên có khả năng nhận định tốt cảm xúc của người khác và của bản thân các em sẽ tổ chức tốt bộ máy tự quản. Điều này hoàn toàn hợp lí. Còn những sinh viên có EQ thấp kĩ năng này chỉ được thầy cô đánh giá ở mức thấp.

KẾT LUẬN

1. Sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh có trí tuệ cảm xúc ở các mức độ khác nhau, đa số sinh viên có chỉ số EQ mức trung bình (36 sinh viên chiếm tỉ lệ 51.43%), đạt chỉ số EQ mức trên trung bình có 9 sinh viên, chiếm tỉ lệ 12.86%. Đạt chỉ số EQ ở mức cao có 3 sinh viên chiếm tỉ lệ 4.29%. Chỉ số EQ ở mức rất thấp vẫn còn (5.71%) và ở mức rất cao không có sinh viên nào.

2. Trí tuệ cảm xúc có mối quan hệ tỷ lệ thuận với các kĩ năng làm công tác chủ nhiệm lớp, tức là EQ ở mức cao thì sinh viên thực hiện các kĩ năng làm công tác chủ nhiệm tốt, ngược lại, nếu EQ ở mức thấp thì sinh viên rất khó thực hiện các kĩ năng làm công tác chủ nhiệm ở mức giỏi và xuất sắc được.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Daniel Goleman (2002), *Trí tuệ cảm xúc*, dịch: Lê Diên, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

2. Daniel Goleman (2003), *Trí thông minh xúc cảm, những vấn đề về phương pháp luận tiếp cận*, dịch: Nguyễn Công Khanh, Nxb ĐHSP Hà Nội.

3. Phan Trọng Ngọ (2001), *Tâm lý học trí tuệ*, Nxb ĐHQGHN, Hà Nội.

5. Trần Trọng Thủy (2000), "Trình độ trí tuệ của học sinh hiện nay", *Đề tài cấp bộ.*

6. Nguyễn Hữu Tú (2000), "Trí tuệ cảm xúc, bản chất và phương pháp chẩn đoán", *Tạp chí Tâm lý học số 6.*

7. Dương Thị Hoàng Yến (2004), "Trí tuệ cảm xúc của giáo viên chủ nhiệm các lớp tiểu học Hà Nội", *luận văn thạc sĩ Tâm lý học, Đại học sư phạm Hà Nội.*

(Bài nộp ngày 8/11/2016, phản biện ngày 21/11/2016, duyệt in ngày 5/12/2016)